TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 20 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị P, sinh năm 1990.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1981.

Cùng nơi cư trú: Xóm 8, xã Q1, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị P và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Công D, sinh ngày 17/8/2016 cho anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung Nguyễn Ngọc D1, sinh ngày 10/9/2019 cho chị Hồ Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị P, anh L vì không ai yêu cầu.

Anh L, chị P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị P và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hồ Thị P thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng (Một trăm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0003741 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Q. Hoàn trả cho chị P 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h Q;
- UBND xã Q1;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu HS-VP;

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm